

Số: 203/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2015

SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

ĐẾN Số: 388  
Ngày: 13/3/2015  
Chuyên: Xây dựng cộng đồng an toàn – phòng chống tai nạn thương tích trẻ em  
Lưu hồ sơ số:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch**

**Xây dựng cộng đồng an toàn – phòng chống tai nạn thương tích trẻ em  
tại cộng đồng năm 2015**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2158/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2013-2015;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Xây dựng cộng đồng an toàn – phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại cộng đồng năm 2015.

**A. Mục tiêu chung:**

Giảm tỷ lệ mắc, tử vong và tàn tật do tai nạn thương tích ở trẻ em, đặc biệt là đuối nước thông qua tăng cường triển khai các nhiệm vụ của ngành y tế trong công tác phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng.

**B. Mục tiêu cụ thể đến 2015:**

**1. Mục tiêu 1.** Có ít nhất 40 tỉnh/thành phố và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch Xây dựng cộng đồng an toàn – Phòng chống tai nạn thương tích (XDCĐAT- PCTNTT), đuối nước trẻ em đến năm 2015 và thực hiện tuyên truyền kiến thức về phòng, chống tai nạn, thương tích và đuối nước trẻ em.

**2. Mục tiêu 2:** Trên 90 % xã/phường trong toàn quốc có báo cáo giám sát tử vong do TNTTTE tại cộng đồng; trên 80% tỉnh/thành phố trên toàn quốc có báo cáo giám sát tình trạng mắc/chết do TNTT tại cơ sở y tế.

**3. Mục tiêu 3.** 100% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến tỉnh và 50% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến huyện được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về XDCĐAT- PCTNTT, đuối nước trẻ em.

**4. Mục tiêu 4.** Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, điều trị tai nạn thương tích trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh và cộng đồng

**5. Mục tiêu 5.** 200 xã, phường đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn phòng chống TNTTTE.

**C. Thời gian, phạm vi thực hiện của kế hoạch:**

1. Thời gian thực hiện: năm 2015
2. Phạm vi thực hiện trên toàn quốc

**D. Nội dung thực hiện:**

1. Có ít nhất 40 tỉnh/thành phố và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch XDCĐAT-PCTNTT, đuối nước trẻ em năm 2015 và thực hiện tuyên truyền kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em.

a) Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại đơn vị tập trung vào đuối nước tại cộng đồng.

b) Tổ chức các hội thảo/hội nghị hướng dẫn, triển khai kế hoạch PCTNTTTE; Sơ kết, tổng kết, đánh giá.

c) Xây dựng các tài liệu truyền thông về PCTNTTTE, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và điều trị TNTTTE, phòng chống đuối nước trẻ em như thông điệp, tờ rơi, áp phích, pa nô, tranh lật, sách mỏng, phim tài liệu, băng đĩa, phóng sự...

d) Tổ chức truyền thông về PCTNTTTE, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và điều trị TNTTTE, phòng chống đuối nước trẻ em trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, tổ chức các chiến dịch truyền thông, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức, các buổi tọa đàm, xây dựng các chuyên mục về PCTNTTE trên các báo như Báo Nhi đồng, Báo Thiếu niên tiền phong, Báo Hoa học trò...

e) Đánh giá hiệu quả của các biện pháp truyền thông PCTNTTTE, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và điều trị TNTTTE, phòng chống đuối nước trẻ em.

2. Trên 90% xã/phường trong toàn quốc có báo cáo giám sát tử vong do TNTTTE tại cộng đồng; trên 80% tỉnh/thành phố trên toàn quốc có báo cáo giám sát tình trạng mắc/chết do TNTT tại cơ sở y tế.

a) Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn giám sát và thống kê báo cáo số mắc và tử vong do TNTTTE cho cán bộ y tế các tuyến; Cung cấp trang thiết bị và phần mềm để nâng cao chất lượng thống kê giám sát TNTTTE.

b) Triển khai hệ thống giám sát điểm đuối nước, TNTTTE.

c) Nghiên cứu về TNTTTE và hiệu quả các biện pháp can thiệp.

3. 100% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyển tỉnh và 50% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyển huyện được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về XDCĐAT- PCTNTT, đuổi nước trẻ em.

a) Xây dựng và in ấn các tài liệu hướng dẫn về PCTNTTTE, phòng chống đuối nước.

b) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức PCTNTTTE, phòng chống đuối nước cho cán bộ y tế làm công tác PCTNTTTE.

4. Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, điều trị tai nạn thương tích trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh và cộng đồng.

a) Các văn bản chỉ đạo, tăng cường công tác sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.

b) Khảo sát đánh giá thực trạng về nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của các cơ sở y tế, đề xuất bổ sung theo nhu cầu để đáp ứng trong việc sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.

c) Bổ sung các trang thiết bị thiết yếu cho các cơ sở y tế tại các tuyến để đáp ứng công tác sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.

d) Xây dựng chương trình và các tài liệu đào tạo về sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.

e) Đào tạo kỹ năng sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em cho cán bộ y tế, nhân viên Hội chữ thập đỏ và tình nguyện viên.

g) Tổ chức truyền thông về đáp ứng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em của trạm y tế xã, phường, bệnh viện tuyến huyện, tỉnh, bệnh viện ngành và hệ thống điều hành thông tin liên lạc về cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.

5. 200 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn phòng chống TNTTTE.

a) Xây dựng tài liệu hướng dẫn xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống TNTTTE;

b) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về lập kế hoạch XDCĐAT-PCTNTTTE cho cán bộ ngành y tế các tuyến.

c) Phối hợp với các đơn vị trong ngành Y tế thực hiện nhiệm vụ XDCĐAT-PCTNTTTE trong Chuẩn quốc gia y tế xã/phường.

d) Tổ chức các hội thảo, hội nghị phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và công nhận các mô hình an toàn PCTNTTTE.

e) Xây dựng mô hình điểm về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em như: Phòng chống ngộ độc, đuối nước, tai nạn giao thông...

g) Giám sát hỗ trợ xây dựng mô hình CDAT-PCTNTTTE

h) Tổ chức đánh giá kết quả và công nhận CDAT-PCTNTTTE.

### **E. Nguồn kinh phí thực hiện**

Dự kiến tổng kinh phí từ ngân sách nhà nước năm 2015 là 84.000.000.000 đồng (chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2):

Trong đó:

- Kinh phí Trung ương (Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc: 6.000.000.000 đồng;

- Kinh phí địa phương (từ nguồn nhân sách thường xuyên cho y tế địa phương: 78.000.000.000 đồng.

Ngoài ra kinh phí thực hiện chương trình còn được huy động từ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

#### **A. Trách nhiệm của Bộ Y tế**

1. Cục Quản lý môi trường y tế là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế trong việc tổ chức triển khai các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, có nhiệm vụ:

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về XDCDAT – PCTNTTTE.

b) Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em hàng năm của ngành Y tế.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTNTTTE.

d) Xây dựng và phổ biến tài liệu truyền thông, tài liệu tập huấn nâng cao năng lực PCTNTTTE.

e) Chỉ đạo nâng cao chất lượng ghi chép, thống kê báo cáo các trường hợp mắc và tử vong do TNTTTE và giám sát các nguy cơ gây TNTTTE.

g) Chỉ đạo và nhân rộng các mô hình an toàn PCTNTTTE.

h) Đầu mối hợp tác quốc tế và phối hợp với các đơn vị của Bộ, ngành liên quan trong việc tổ chức, triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng an toàn PCTNTTTE.

2. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Xây dựng các văn bản quy định về quy chế tổ chức hoạt động của các cơ sở y tế về sơ cấp cứu TNTTTE.

b) Chỉ đạo, củng cố hệ thống sơ cứu, vận chuyển, cấp cứu TNTTTE tại cộng đồng và các cơ sở y tế.

c) Tổ chức đào tạo về kỹ năng cấp cứu, sơ cấp cứu TNTTTE cho các đối tượng là cán bộ y tế, nhân viên hội chữ thập đỏ, tình nguyện viên.

d) Tổ chức truyền thông về đáp ứng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em của các trạm y tế xã, phường, bệnh viện tuyến huyện, tỉnh, bệnh viện ngành và hệ thống điều hành thông tin liên lạc về cấp cứu TNTTTE.

3. Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Y tế có trách nhiệm: Bố trí ngân sách cho kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc Bộ, Tổ chức thẩm định và trình lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch thực hiện.

4. Cục Khoa học, Công nghệ và đào tạo, Bộ Y tế có trách nhiệm bố trí kinh phí nghiên cứu nguy cơ gây thương tích trẻ em, đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống để áp dụng trên toàn quốc.

5. Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế có trách nhiệm chỉ đạo lồng ghép các hoạt động PCTNTTTE trong chương trình Sức khỏe trường học.

6. Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế có trách nhiệm chỉ đạo triển khai các hoạt động về phòng chống ngộ độc thực phẩm trẻ em.

7. Các Trường đại học Y, các viện thuộc hệ thống y tế dự phòng có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan y tế đánh giá tình hình triển khai các hoạt động XDCĐAT- PCTNTTTE.

b) Nghiên cứu các nguy cơ gây thương tích trẻ em, đánh giá các biện pháp phòng chống để có thể phổ biến áp dụng rộng trên toàn quốc

c) Hướng dẫn chuyên môn, xây dựng các tài liệu tập huấn, tuyên truyền XDCĐAT- PCTNTTTE.

8. Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương có trách nhiệm xây dựng chương trình và tổ chức truyền thông về PCTNTTTE, xây dựng cộng đồng an toàn cho cán bộ ngành Y tế và người dân tại cộng đồng.

## ✓ B. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố/các Bộ, ngành chỉ đạo thành lập, củng cố Ban chỉ đạo PCTNTT các tuyến với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch ngân sách hàng năm cho công tác PCTNTT, tập trung vào XDCĐAT-PCTNTTTE.

3. Chỉ đạo:

a) Trung tâm Y tế dự phòng/Trung tâm Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường củng cố và tăng cường nguồn lực cho giám sát TNTTTE, nâng cao chất lượng ghi chép và báo cáo TNTTTE, triển khai thực hiện các công tác tuyên truyền, đào tạo về PCTNTTTE, xây dựng cộng đồng an toàn, PCTNTT cho trẻ em.

b) Các cơ sở khám, chữa bệnh rà soát nguồn lực trang thiết bị về cấp cứu và sơ cấp cứu cho trẻ em tại cơ sở y tế của địa phương, xây dựng kế hoạch đầu tư, bổ sung, tăng cường năng lực hệ thống vận chuyển cấp cứu và sơ cấp cứu tại cộng đồng, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng sơ cứu, cấp cứu chấn thương cho đội ngũ cán bộ y tế.

c) Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe xây dựng chương trình và tổ chức truyền thông về XDCĐAT- PCTNTTTE.

d) Các cơ sở y tế tuyến quận/huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh, xã/phường thực hiện các hoạt động về XDCĐAT-PCTNTTTE.

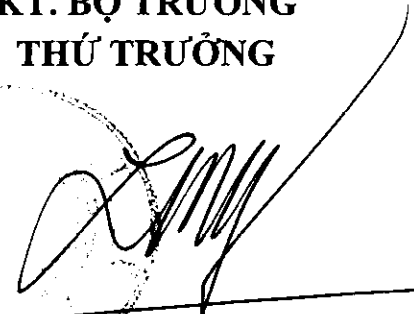
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng Cục trưởng, Cục trưởng, Vụ trưởng các Tổng Cục, Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- BT.Nguyễn Thị Kim Tiên (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Bộ LĐTBXH (để phối hợp);
- Lưu: VT, MT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Long**

## PHỤ LỤC 1

### DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN TOÀN - PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRẺ EM TẠI CỘNG ĐỒNG NĂM 2015

*Tỷ đồng*

Mục tiêu hoạt động	Trung ương	địa phương	Cộng
<b>Mục tiêu 1.</b> Có ít nhất 40 tỉnh/thành phố và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch XDCĐAT-PCTNTT, đui nước trẻ em đến năm 2015 và thực hiện tuyên truyền kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích, đui nước trẻ em.			
- Xây dựng kế hoạch PCTNTTTE	0,2	1,2	1,4
- Tổ chức các hội thảo triển khai kế hoạch PCTNTTTE	0,5	1,5	2
- Xây dựng các sản phẩm truyền thông về PCTNTTTE	0,5	6,3	7,3
- Tổ chức truyền thông về PCTNTTTE	1	6,3	6,8
- Đánh giá hiệu quả của các biện pháp truyền thông PCTNTTTE, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và điều trị TNTTTE, phòng chống đui nước trẻ em.	0,2		0,2
- Tập huấn TOT về kỹ năng truyền thông PCTNTTTE	0,2		0,2
<b>Mục tiêu 2:</b> Trên 90% xã/phường trong toàn quốc có báo cáo giám sát tử vong do TNTTTE tại cộng đồng; trên 80% tỉnh/thành phố trên toàn quốc có báo cáo giám sát tình trạng mắc/chết do TNTT tại cơ sở y tế.			
- Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn giám sát và thống kê báo cáo số mắc và tử vong do TNTTTE cho cán bộ y tế các tuyến; Cung cấp trang thiết bị và phần mềm để nâng cao chất lượng thống kê giám sát TNTTTE.	0,2	6,3	6,5
- Triển khai hệ thống giám sát điểm đui nước, TNTTTE	0,5		0,5
- Nghiên cứu về TNTTTE và hiệu quả các biện pháp can thiệp.	0,2	3	3,2
<b>Mục tiêu 3.</b> 100% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến tỉnh và 50% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến huyện được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về XDCĐAT- PCTNTT, đui nước trẻ em.			
- Xây dựng và phổ biến các tài liệu hướng dẫn về PCTNTTTE, phòng chống đui nước.	0,2	3	3,2
- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức PCTNTTTE, phòng chống đui nước cho cán bộ y tế làm công tác PCTNTTTE.	0,5	6,3	6,8
<b>Mục tiêu 4.</b> Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, điều trị tại nạn thương tích trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh và cộng đồng.			

<b>Mục tiêu hoạt động</b>	<b>Trung ương</b>	<b>địa phương</b>	<b>Cộng.</b>
- Khảo sát đánh giá thực trạng về nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của các cơ sở y tế để đề xuất bổ sung theo nhu cầu để đáp ứng trong việc phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	0,2		0,2
- Xây dựng chương trình và các tài liệu đào tạo về sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.	0,1		0,1
- Đào tạo kỹ năng sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em cho cán bộ y tế, nhân viên Hội chữ thập đỏ và tình nguyện viên.	0,6	6,3	6,6
- Tổ chức truyền thông về đáp ứng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em của trạm y tế xã, phường, bệnh viện tuyến huyện, tỉnh, bệnh viện ngành và hệ thống điều hành thông tin liên lạc về cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.	0,3	6,3	6,6
<b>Mục tiêu 5.</b> 200 xã, phường đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn - PCTNTTTE.			
Xây dựng tài liệu hướng dẫn xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống TNTTTE;	0,1		0,1
Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về lập kế hoạch xây dựng các mô hình an toàn PCTNTTTE cho cán bộ ngành y tế các tuyến.	0,2	2,5	2,7
Phối hợp với các đơn vị trong ngành Y tế thực hiện nhiệm vụ xây dựng CDAT trong Chuẩn quốc gia y tế xã/phường.			
Tổ chức các hội thảo, hội nghị phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và công nhận các mô hình an toàn PCTNTTTE.	0,2	3	3,2
Xây dựng mô hình điểm về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em như: Phòng chống ngộ độc, đuối nước, tai nạn giao thông...	0,3	23	23,3
Giám sát hỗ trợ XDCDAT-PCTNTTTE	0,2	3	3,2
<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>	<b>78</b>	<b>84</b>



**PHỤ LỤC 2**  
**ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN TOÀN -**  
**PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRẺ EM TẠI CỘNG ĐỒNG ĐẾN**  
**NĂM 2015**

Mục tiêu hoạt động	Kinh phí (Tỷ đồng)	Đơn vị thực hiện	
		Chính	Phối hợp
<i>Mục tiêu 1. Có ít nhất 40 tỉnh/thành phố và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch XDCĐAT-PCTNTT, đuổi nước trẻ em đến năm 2015 và thực hiện tuyên truyền kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích, đuổi nước trẻ em.</i>			
<i>- Xây dựng kế hoạch PCTNTTTE</i>	0,2	Cục QLMTYT, Cục YTDP, Cục QLKCB Cục ATTP, Cục KHCN & ĐT Viện CLCSYT, Bệnh viện Việt Đức Trung tâm Chống độc, BV Bạch Mai, Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
<i>- Tổ chức các hội thảo triển khai kế hoạch PCTNTTTE</i>	0,5	Cục QLMTYT, Cục YTDP, Cục QLKCB Cục ATTP, Cục KHCN & ĐT, Viện CLCSYT, Bệnh viện Việt Đức Trung tâm Chống độc- BV Bạch Mai, Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
<i>- Xây dựng các sản phẩm truyền thông về PCTNTTTE</i>	0,5	Cục QLMTYT, Cục YTDP, Trung tâm TTGDSKTW Trung tâm Chống độc- BV Bạch Mai,	Cục QLMTYT
<i>- Tổ chức truyền thông về PCTNTTTE</i>	1	Cục QLMTYT, Cục YTDP Trung tâm TTGDSKTW Trung tâm Chống độc- BV Bạch Mai,	Cục QLMTYT
<i>- Đánh giá hiệu quả của các biện pháp truyền thông PCTNTTTE, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và điều trị TNTTTE, phòng chống đuổi nước trẻ em.</i>	0,2	Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
<i>- Tập huấn TOT về kỹ năng truyền thông PCTNTTTE</i>	0,2	Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
<i>Mục tiêu 2: Trên 90% xã/phường trong toàn quốc có báo cáo giám sát tử vong do TNTTTE tại cộng đồng; trên 80% tỉnh/thành phố trên toàn quốc có</i>			

Mục tiêu hoạt động	Kinh phí (Tỷ đồng)	Đơn vị thực hiện	
		Chính	Phối hợp
báo cáo giám sát tình trạng mắc/chết do TNTT tại cơ sở y tế.			
- Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn giám sát và thống kê báo cáo số mắc và tử vong do TNTTTE cho cán bộ y tế các tuyến; Cung cấp trang thiết bị và phần mềm để nâng cao chất lượng thống kê giám sát TNTTTE.	0,2	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
- Triển khai hệ thống giám sát điểm đuối nước, TNTTTE	0,5	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
- Nghiên cứu về TNTTTE và hiệu quả các biện pháp can thiệp.	0,2	Trường Đại học Y tế công cộng Trung tâm chống độc, Bệnh viện Bạch Mai	QLMTYT
<b>Mục tiêu 3.</b> 100% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến tỉnh và 50% cán bộ làm công tác PCTNTT tuyến huyện được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về XDCĐAT- PCTNTT, đuối nước trẻ em.			
- Xây dựng và phổ biến các tài liệu hướng dẫn về PCTNTTTE, phòng chống đuối nước.	0,2	Cục QLMTYT Cục YTDP Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức PCTNTTTE, phòng chống đuối nước cho cán bộ y tế làm công tác PCTNTTTE.	0,5	Cục QLMTYT Cục YTDP Trung tâm TTGDSKTW	Cục QLMTYT
<b>Mục tiêu 4.</b> Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, điều trị tai nạn thương tích trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh và cộng đồng.			
- Khảo sát đánh giá thực trạng về nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của các cơ sở y tế để đề xuất bổ sung theo nhu cầu để đáp ứng trong việc phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	0,2	Cục QLKCB	Cục QLMTYT
- Xây dựng chương trình và các tài liệu đào tạo về sơ cấp cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.	0,1	Cục QLKCB, Bệnh viện Bạch Mai (Trung tâm chống độc) Cục QLMTYT	Cục QLMTYT
- Đào tạo kỹ năng sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em cho cán bộ y tế, nhân viên Hội chữ thập đỏ và tình nguyện viên.	0,6	Cục QLKCB, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch Mai (Trung tâm chống độc) Cục QLMTYT; Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch Mai (Trung tâm chống độc)	Cục QLMTYT

Mục tiêu hoạt động	Kinh phí (Tỷ đồng)	Đơn vị thực hiện	
		Chính	Phối hợp
- Tổ chức truyền thông về đáp ứng sơ cứu, cấp cứu và vận chuyển cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em của trạm y tế xã, phường, bệnh viện tuyến huyện, tỉnh, bệnh viện ngành và hệ thống điều hành thông tin liên lạc về cấp cứu tai nạn thương tích trẻ em.	0,3	Cục QLKCB	Cục QLMTYT
<b>Mục tiêu 5.</b> 200 xã, phường đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn - PCTNTTTE.			
Xây dựng tài liệu hướng dẫn xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống TNTTTE;	0,1	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về lập kế hoạch xây dựng các mô hình an toàn PCTNTTTE cho cán bộ ngành y tế các tuyến.	0,2	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
Phối hợp với các đơn vị trong ngành Y tế thực hiện nhiệm vụ xây dựng CDAT trong Chuẩn quốc gia y tế xã/phường.		QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
Tổ chức các hội thảo, hội nghị phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và công nhận các mô hình an toàn PCTNTTTE.	0,2	QLMTYT Cục ATTP Cục YTDP	Các đơn vị có liên quan
Xây dựng mô hình điểm về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em như: Phòng chống ngộ độc, đuối nước, tai nạn giao thông...	0,3	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
Giám sát hỗ trợ XDCDAT-PCTNTTTE	0,2	QLMTYT	Các đơn vị có liên quan
<b>Tổng</b>	<b>6</b>		

